**TRƯỜNG THCS NGŨ HIỆP**

 **ĐỀ CƯƠNG** **ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

 **MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**

 **NĂM HỌC 2023 - 2024**

**A. LÝ THUYẾT**

**Câu 1:** Thế nào là Khoa học tự nhiên ? Các lĩnh vực chủ yếu của khoa học tự nhiên

**Câu 2:** Thế nào là Vật sống và vật không sống?

**Câu 3:** Các ký hiệu cảnh báo trong phòng thí nghiệm.

**Câu 4:** Nêu cấu tạo, công dụng, cách sử dụng, bảo quản kính lúp và kính hiển vi quang học.

**Câu 5:** Thế nào là ĐCNN và GHĐ của một dụng cụ đo?

**Câu 6:** Nêu đơn vị, dụng cụ, cách đo: Độ dài, đo thể tích, đo khối lượng, đo thời gian

**Câu 7:** Nhiệt độ là gì? Kể tên các thang đo nhiệt độ? Kể tên dụng cụ đo nhiệt độ?

**Câu 8:** Nêu sự đa dạng của chất? Nêu một số tính chất vật lí và tính chất hóa học của chất?

**Câu 9:** Trình bày các thể cơ bản của chất. Nêu khái niệm về sự nóng chảy, sự đông đặc, sự hóa hơi (sự sôi, sự bay hơi) và sự ngưng tụ.

**Câu 10 :** Nêu một số tính chất vật lí và tầm quan trọng của oxygen.

- Trình bày thành phần, vai trò của không khí; Nguyên nhân, hậu quả của ô nhiễm không khí và biện pháp bảo vệ môi trường không khí trong lành.

**Câu 11:** Trình bày tính chất và ứng dụng của một số vật liệu, nguyên liệu, nhiên liệu và một số lương thực thực phẩm.

- Trình bày cách sử dụng vật liệu, nguyên liệu, nhiên liệu an toàn, hiệu quả, đảm bảo phát triển bền vững.

- Nêu cách bảo quản một số lương thực thực phẩm.

**Câu 12:** Trình bày khái niệm hỗn hợp, chất tinh khiết

- Phân biệt hỗn hợp đồng nhất và không đồng nhất, dung dịch và huyền phù, nhũ tương.

**Câu 13:** Trình bày một số cách đơn giản để tách chất ra khỏi hỗn hợp (dựa trên tính chất vật lí) và ứng dụng.

**Câu 14:** Tại sao nói tế bào được xem là đơn vị của sự sống?

**Câu 15:** Trình bày về cấu tạo và chức năng của các thành phần của tế bào.

**Câu 16:** Trình bày về sự lớn lên và sinh sản của tế bào.

**Câu 17:** Cơ thể là gì? Khái niệm cơ thể đơn bào,đa bào? Lấy ví dụ?

**Câu 18:** Nêu mối quan hệ giữa các cấp tổ chức của cơ thể đa bào.

**Câu 19:** Hãy nêu khái niệm về mô, cơ quan, hệ cơ quan, cơ thể?

**Câu 21:** Vì sao cần phân loại thế giới sống?

**Câu 22:** Khóa lưỡng phân là gì? Xây dựng khóa lưỡng phân của một số động vật: nhện, chuồn chuồn, cua, lươn, cá rô phi, ruồi.

**B. BÀI TẬP**

***HS ôn tập lại các bài tập trong SBT KHTN 6 và làm thêm một số bài tập sau:***

**I. Trắc nghiệm**

**Câu 1:** Độ chia nhỏ nhất của thước là:

A. Giá trị cuối cùng trên thước. B. Giá trị nhỏ nhất trên thước.

C. Chiều dài giữa 2 vạch liên tiếp trên thước. D. Cả 3 đáp án đều sai.

**Câu 2:** Trên một cái thước học sinh có số lớn nhất là 30cm. Từ vạch số 0 đến vạch số 1 được chia làm 10 khoảng bằng nhau. Vậy GHĐ và ĐCNN của thước là:

 A. GHĐ 30cm; ĐCNN 0 cm.

B. GHĐ 30cm; ĐCNN 2 mm.

 C. GHĐ 30cm; ĐCNN 1 mm.

D. GHĐ 30 cm; ĐCNN 5 mm.

**Câu 3:** Thước thích hợp để đo bề dày quyển sách Khoa học tự nhiên 6 là:

A. Thước kẻ có giới hạn đo 10 cm và độ chia nhỏ nhất 1 mm.

B. Thước dây có giới hạn đo 1 m và độ chia nhỏ nhất 1 cm.

C. Thước cuộn có giới hạn đo 3 m và độ chia nhỏ nhất 5 cm.

D. Thước thẳng có giới hạn đo 1,5 m và độ chia nhỏ nhất 1 cm.

**Câu 4:** Chiều dài của chiếc bút chì ở hình vẽ bằng:



**A.** 7,6 cm       **B.** 7,5 cm

**C.** 6,7 cm       **D.** 7,4 cm

**Câu 5:** Cho một vật rắn không thấm nước vào bình chia độ có chứa sẵn 45 cm3 nước. Ta thấy nước trong bình dâng đến vạch 100 cm3. Vậy thể tích vật rắn là:

A. 50 cm3       B. 145 cm3

C. 55 cm3       D. 60 cm3

**Câu 6:** Thuật ngữ “Tivi 21 inches” để chỉ:

A. Chiều dài của màn hình tivi.

B. Đường chéo của màn hình tivi.

C. Chiều rộng của màn hình tivi.

D. Chiều rộng của cái tivi.

**Câu 7:** Cách đổi đơn vị ***sai***:

1. 0,1m = 100cm = 1dm
2. 2,5 km = 2500m = 25.000dm
3. 48 inh = 121,92 cm ( 1in = 2,54cm)
4. 470mm = 47cm = 0,47m

**Câu 8:** Để đo thời gian người ta dùng:

A. Thước B. Đồng hồ

C. Cân D. Tivi

**Câu 9:** Tìm từ thích hợp điền vào ô trống: Thể tích của một vật rắn bất kì không thấm nước có thể đo được bằng cách thả chìm vật đó vào ………….. đựng trong bình chia độ …………  của phần chất lỏng tăng lên………. thể tích của vật rắn.

A. Nước, thể tích, lớn hơn

B. Chất lỏng, thể tích, bằng

C. Rượu, thể tích, bằng

D. 1 phương án khác

**Câu 10:** Công thức nào sau đây là công thức chuyển đổi đúng đơn vị nhiệt độ từ thang nhiệt độ Xenxiut sang thang nhiệt độ Farenhai?

![[Năm 2021] Đề thi Giữa kì 1 Khoa học tự nhiên lớp 6 có đáp án Kết nối tri thức (4 đề)]()A. t0C = (t + 273)0K B. t0F = (t(0C) x 1,8) + 32

C. t(K) = (T - 2730C) D. t0F =

**Câu 11:** Điền từ thích hợp vào chỗ trống trong các câu sau:

a) …Nhiệt độ là số đo độ “nóng”, “lạnh” của một vật.

b) Người ta dùng nhiệt kế để đo nhiệt độ.

c) Đơn vị đo nhiệt độ thường dùng trong cuộc sống hằng ngày ở Việt Nam là độ C…

d) ……nhiệt kế y tế thủy ngân đo nhiệt độ cơ thể

**Câu 12:** Trên một viên thuốc cảm có ghi “Para 500…”. Em hãy tìm hiểu thực tế để xem ở chỗ để trống phải ghi đơn vị nào dưới đây?

 A. mg B. tạ

 C. g D. kg

**Câu 13:** Thả chìm một vật rắn không thấm nước vào bình tràn thì thấy thể tích nước tràn ra khỏi bình là 40 cm3. Thể tích của vật rắn bằng bao nhiêu?

A. 40 cm3       B. 60 cm3

C. 70 cm3       D. 30 cm3

**Câu 14:** Trong thang nhiệt độ Fa – ren – hai nhiệt độ của nước đá đang tan là bao nhiêu?

A. 1000C B. 273K C. 2120F D. 320F

**Câu 15:** Phát biểu nào sau đây là phát biểu ***sai***?

1. Nhiệt kế hoạt động dựa trên sự dãn nở của các chất.
2. Để đo nhiệt độ của cơ thể bằng nhiệt kế y tế thủy ngân cần đặt nhiệt kế vào nách.
3. Trong thang nhiệt độ Fa – ren – hai, nhiệt độ của nước đá đang tan là 00C.
4. Trong thang nhiệt độ Xen – xi - ớt nhiệt độ của hơi nước đang sôi là 1000C

**Câu 16:** Trong các vật liệu sau, vật liệu nào dẫn điện tốt?

A. Thuỷ tinh. B. Gốm.

 C. Kim loại. D. Cao su.

**Câu 17:** Nhà máy sản xuất rượu vang dùng quả nho để lên men. Vậy nho là

A. Vật liệu. B. Nhiên liệu.

C. Nguyên liệu. D. Khoáng sản.

**Câu 18:** Loại nguyên liệu nào sau đây hầu như không thể tái sinh?

A. Gỗ. B. Bông.

C. Dầu thô. D. Nông sản.

**Câu 19:** Khi thai thác quặng sắt, ý nào sau đây là **không** đúng?

A. Khai thác tiết kiệm vì nguồn quặng có hạn.

B. Tránh làm ô nhiễm môi trường.

C. Nên sử dụng các phương pháp khai thác thủ công.

D. Chế biến quặng thành sản phẩm có giá trị để nâng cao hiệu quả kinh tế.

**Câu 20:** Vitamin nào tốt cho xương?

A. Vitamin D. B. Vitamin E. C. Vitatamin A. D. Vitamin C.

**Câu 21:** Lương thực nào được người Việt Nam sử dụng làm thức ăn hàng ngày?

A. Gạo. B. Khoai lang. C. Bắp. D. Lúa mì

**Câu 22:** Nhận định nào sau đây là đúng khi nói về ưu điểm của nguồn năng lượng tái tạo?

A. Có khả năng tái tạo hoặc làm mới.

B. Có nguồn gốc từ lòng đất

C. Gây ô nhiễm môi trường.

D. Chỉ sử dụng được đối với nước có khi hậu nhiệt đới.

**Câu 23:** Hãy giải thích tại sao các chất khí dễ cháy hoàn hơn các chất rắn và chất lỏng?

A. Vì chất khí nhẹ hơn chất rắn và chất lỏng.

B. Vì chất khí có nhiệt độ sôi thấp hơn chất rắn và chất lỏng.

C, Vì diện tích tiếp xúc của chất khí đối với không khí lớn hơn.

D. vì chất khí có khối lượng riêng lớn hơn chất rắn và chất lỏng.

**Câu 24:** Nguồn năng lượng có thể thay thế nguồn năng lượng từ nhiên liệu hóa thạch là:

A. Năng lượng mặt trời, năng lượng gió. B. Dầu mỏ, thủy điện.

C. Năng lượng sinh học, nhiệt điện. D. Củi, dầu mỏ.

**Câu 25:** Chất tinh khiết là:

A. Nước đường. B. Nước muối. C. Nước chanh. D. Nước cất.

**Câu 26:** Dung dịch là

A. Hỗn hợp không đồng nhất.

B. Chất tinh khiết.

C. Hỗn hợp không đồng nhất của chất rắn và chất lỏng.

D. Hỗn hợp đồng nhất của chất tan và dung môi.

**Câu 27:** Trộn 2ml giấm ăn với 10ml nước cất. Câu nào sau đây diễn đạt đúng?

A. Chất tan là giấm ăn, dung môi là nước.

B. Chất tan là nước, dung môi là giấm ăn.

C. Nước hoặc giấm ăn đều có thể là dung môi.

D. Nước hoặc giấm ăn đều có thể là chất tan.

**Câu 28:** Hỗn hợp nào sau đây là huyền phù?

A. Nước muối. B. Nước chè. C. Nước phù sa. D. Nước máy.

**Câu 29:** Hỗn hợp nào sau đây là dung dịch chỉ chứa một chất tan?

A. Nước mắm. B. Sữa. C. Nước chanh đường. D. Nước đường.

**Câu 30:** Nước giếng khoan thường lẫn nhiều tạp chất. Để tách bỏ tạp chất, người dân cho nước giếng khoan vào bể lọc, đáy bể lót các lớp cát mịn, sỏi và than củi. Nước chảy qua các lớp này sẽ trong hơn. Nhận định nào sau đây **không** đúng?

A. Lớp cát mịn có tác dụng giữ các hạt đất, cát ở lại.

B. Lớp sỏi làm cho nước có vị ngọt.

C. Lớp than củi có tác dụng hút các chất hữu cơ, vi khuẩn.

D. Sau một thời gian sử dụng, ta phải thau rửa các lớp đáy bể lọc.

**Câu 31:** Dựa vào vào tính chất nào để tách cát ra khỏi hỗn hợp cát lẫn trong nước:

A. Dựa vào sự khác nhau về tính bay hơi.

B. Dựa vào sự khác nhau về mức độ nặng nhẹ.

C. Dựa sự khác nhau về kích thước hạt.

D. Dựa vào sự khác nhau về khả năng tan trong các dung môi khác nhau.

**Câu 32:** Vào mùa hè, nhiều hôm thời tiết rất oi bức khiến chúng ta cảm thấy ngột ngạt, khó thở. Thế nhưng sau khi có một trận mưa rào ập xuống, người ta lại cảm thấy dễ chịu hơn nhiều. Lí do là:

A. mưa đã làm giảm nhiệt độ môi trường.

B. mưa đã làm chết các loài sinh vật gây bệnh.

C. mưa đã làm giảm nhiệt độ môi trường và loại bớt khói bụi ra khỏi không khí.

D. mưa đã làm giảm nhiệt độ môi trường và làm chết các loài sinh vật gây bệnh.

**Câu 33:** Việc làm nào sau đây là quá trình tách chất dựa theo sự khác nhau vể kích thước hạt?

A. Giặt giẻ lau bảng bằng nước từ vòi nước.

B. Dùng nam châm hút bột sắt từ hỗn hợp bột sắt và lưu huỳnh.

C. Lọc nước bị vẩn đục bằng giấy lọc.

D. Ngâm quả dâu với đường để lấy nước dầu.

**Câu 34:** Tại sao tế bào được coi là đơn vị cơ bản của các cơ thể sống?

A. Vì tế bào có ở khắp mọi nơi.

B. Vì tế bào có kích thước nhỏ bé.

C. Vì tế bào có khả năng sinh sản.

D. Vì mọi cơ thể sống đều được cấu tạo từ tế bào và một tế bào có thể thực hiện đầy đủ các quá trình sống cơ bản.

**Câu 35:** Dựa vào đặc điểm cấu tạo tế bào có thể chia tế bào thành hai loại là:

A. tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực.

B. tế bào trung ương và tế bào ngoại biên.

C. tế bào người và tế bào động vật.

D. tế bào mới hình thành và tế bào trưởng thành.

**Câu 36:** Quá trình phân chia từ một tế bào thành hai tế bào con được gọi là:

A. Sự nhân lên của cơ thể. B. Sự lớn lên của tế bào.

C. Sự sinh sản của tế bào. D. Sự sinh trưởng của tế bào.

**Câu 37:** Cấp độ thấp nhất trong các cấp độ tổ chức của cơ thể đa bào là

A. hệ cơ quan. B. cơ quan. C. mô. D. tế bào.

**Câu 38:** Tập hợp các mô thực hiện cùng một hoạt động sống nhất định tạo thành:

A. tế bào. B. mô. C. cơ quan. D. hệ cơ quan.

**Câu 39:** Dạ dày thuộc hệ cơ quan nào sau đây?

A. Hệ hô hấp. B. Hệ thần kinh. C. Hệ tuần hoàn D. Hệ tiêu hóa.

**Câu 40:** Vì sao cần phải phân loại thế giới sống?

A. Để đặt và gọi tên các loài sinh vật khi cần thiết.

B. Để xác định số lượng các loài sinh vật trên Trái Đất.

C. Để xác định vị trí của các loài sinh vật, giúp cho việc tìm ra chúng giữa các sinh vật trở nên dễ dàng hơn.

D. Để thấy được sự khác nhau giữa các loài sinh vật.

**Câu 41:** Việc phân loại thế giới sống có ý nghĩa gì đối với chúng ta?

(1) Gọi đúng tên sinh vật.

(2) Đưa sinh vật vào đúng nhóm phân loại.

(3) Thấy được vai trò của sinh vật trong tự nhiên và thực tiễn.

(4) Nhận ra sự đa dạng của sinh giới.

A. (1), (2), (3). B. (2), (3), (4). C. (1), (2), (4). D. (1), (3), (4).

**Câu 42:** Khi tiến hành xây dựng khóa lưỡng phân để phân loại một nhóm sinh vật cần tuân theo nguyên tắc nào?

A. Từ một tập hợp sinh vật ban đầu tách thành hai nhóm có những đặc điểm đối lập nhau.

B. Từ một tập hợp sinh vật ban đầu tách thành hai nhóm có cơ quan di chuyển khác nhau.

C. Từ một tập hợp sinh vật ban đầu tách thành hai nhóm có môi trường sống khác nhau.

D. Từ một tập hợp sinh vật ban đầu tách thành hai nhóm có kiểu dinh dưỡng khác nhau.

**Câu 43:** Hiện nay, theo hệ thống phân loại 5 giới thì địa y được xếp vào giới nào?

A. Giới Nấm B. Giới Động vật C. Giới Thực vật D. Giới nguyên sinh

**Câu 44:** Cho các sinh vật sau:

1. Trùng giày 2. Nấm mèo (mộc nhĩ) 3. Nấm nhầy

4. Tảo đỏ 5. Vi khuẩn E.coli 6. Rêu

Có bao nhiêu sinh vật là đại diện của giới Nguyên sinh?

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

**Câu 45:** Các nhà khoa học xây dựng khóa lưỡng phân để:

A. phân chia sinh vật thành từng nhóm.

B. xây dựng thí nghiệm.

C. xác định loài sính sản vô tính hay hữu tính.

D. dự đoán thế hệ sau.

**II. Tự luận**

**Câu 1:** Điền vào chỗ trống sau:

a. 0,4 m = ……..dm =……….cmb. 0,05 m3 = ……..dm3 =……… cm3

c. 2000 g = ………kg = ………tạ d. 5 tấn = ………kg = ………g

e. 2 lạng = ……… gam f. 0,02 m3=……… lít = ………ml

g. 1,25 giờ = …… phút = …… giây h. 1,2 phút = ……..giây

**Câu 2:** Đài truyền hình dự báo ngày mai nhiệt độ ở Hà Nội là từ 160C đến 250C, ở Thành Phố Hồ Chí Minh là từ 260C đến 340C. Em hãy chuyển những nhiệt độ đó từ nhiệt giai Xenxiut sang nhiệt giai Farenhai.

Công thức chuyển đổi : t0F = (t(0C) x 1,8) + 32

Hà nội : 160 C= 16x1,8+ 32= 60,80F

 250 C= 25x1,8+ 32= 770F

HN Dự báo ngày mai nhiệt độ : 60,8 0F đến 770F

 260C = 26x1,8+32=78,80F

 340C = 34x1,8+32 = 93,20F

TPHCM: Dự báo ngày mai nhiệt độ : 78,8 0F đến 93,20F

**Câu 3:** Trong nước biển có hòa tan nhiều muối, trung bình cứ 100 gam nước biển có 3,5 gam muối ăn tan. Hỏi cứ 1 tấn nước biển sẽ thu được bao nhiêu kg muối ăn?

 1 tấn = 1.000.000 g

* 1 g nước biển có số gam muối là

 3,5: 100= 0, 035g

* 1 tấn ( 1.000.000g) nước biển chứa số gam muối ăn là: 0,035x1.000.000= 35.000g = 35kg

**Câu 4:** Nêu sự giống và khác nhau của tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực? tế bào động vật và tế bào thực vật?

**Trả lời: TB nhân sơ và TB nhân thực:**

- Giống nhau:

+ Đều có 3 thành phần cơ bản: màng sinh chất, tế bào chất, vùng nhân hoặc nhân

- Khác nhau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Tế bào nhân sơ** | **Tế bào nhân thực** |
| - Có ở vi khuẩn- Chưa có nhân điển hình , ko có màng nhân- Tế bào chất không có hệ thống nội màng, không có các bào quan có màng bao bọc- Chỉ có một bào quan là riboxom | - Có ở nấm, thực vật, động vật- Có nhân hoàn chỉnh: có màng nhân, trong nhân có vật chất di truyền.- Tế bào chất được phân chia tế bào thành các xoang riêng biệt bởi hệ thống nội màng, có nhiều bào quan có màng bao bọc - Có nhiều loại bào quan: ti thể, lục lạp… |

* **So sánh tế bào động vật và tế bào thực vật?**

Giống nhau:

+ Đều là tế bào **nhân thực**

+ Tế bào đều được cấu tạo bởi 3 thành phần cơ bản là : Màng sinh chất, tế bào chất và nhân

+ Gồm một số bào quan giống nhau như ti thể, lưới nội chất, bộ máy gongi, nhân, riboxom

+ Khác nhau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Tế bào thực vật** | **Tế bào động vật** |
| Có thành xenlulozo bao quanh màng sinh chất🡪 Giữ hính dạng TB ổn định | Không có thành xenlulozo bao quanh màng sinh chất |
| Có lục lạp | Không có lục lạp |
|  |  |
|  |  |
| Không bào lớn  | Không bào nhỏ hoặc không có |

**Câu 5:** Sự lớn lên và sinh sản của tế bào có ý nghĩa gì đối với cơ thể sinh vật?

Sự lớn lên của TB làm tăng kích thước và khối lượng TB, Sự sinh sản của tế bào làm tăng số lượng tế bào trong cơ thể , thay thế cho các tế bào già, TB bị tổn thương hoặc tế bào chết ở sinh vật, giúp cơ thể lớn lên (sinh trưởng) và phát triển

**Câu 6:** Trình bày các bước làm tiêu bản tế bảo biểu bì hành tây? H. 21.1/SGK/ 57

**Câu 7:** Trình bày các cấp độ tổ chức của cơ thể đa bào. Phân biệt các cấp độ tổ chức đó?

* **Các cấp độ tổ chức của cơ thể đa bào:**

TB 🡪 mô🡪 cơ quan 🡪 hệ cơ quan🡪 Cơ thể

* **Phân biệt các cấp độ tổ chức đó:**

+ Mô là tập hợp một nhóm tế bào giống nhau về hình dạng và cùng thực hiện một chức năng nhất định.

 VD:

- Mô thực vật: Mô phân sinh, mô biểu bì, mô dẫn,…

- Mô động vật: Mô cơ, mô thần kinh, mô liên kết, mô biểu bì.

+Cơ quan là tập hợp của nhiều mô cùng thực hiện một chức năng trong cơ thể.

Ví dụ:

- Cơ quan ở thực vật: Rễ, thân, lá, hoa, quả, hạt.

- Cơ quan ở động vật: Dạ dày, ruột gan, tim, phổi, mắt, mũi, miệng,…

+ Hệ cơ quan là tập hợp một số cơ quan cùng hoạt động để thực hiện một chức năng nhất định.

- Thực vật: Hệ chồi, hệ rễ.

- Động vật: Hệ vận động, hệ tuần hoàn, hệ hô hấp,…

 + Cơ thể đa bào được cấu tạo từ nhiều cơ quan và hệ cơ quan hoạt động thống nhất, nhịp nhàng để thực hiện chức năng sống.

**Câu 8:** Nêu tên một số mô ở người và thực vật, cho biết chức năng của mỗi loại mô đó? SGK/80

* Ở người:

+ Mô liên kết: nâng đỡ , liên kết các cơ quan

+ Mô cơ: co, dãn, tạo nên sự vận động

+ Mô biểu bì ( ở da): bao bọc và bảo vệ cơ thể

* Ở thực vật:

+ Mô biểu bì : bao bọc và bảo vệ rễ, thân ,lá,…

+ Mô mạch rây: dẫn các chất hữu cơ được tổng hợp từ lá đến các phần khác trong cây

+ Mô mạch gỗ: dẫn nước và muối khoáng từ rễ lên lá.

**Câu 9:**

a) Hoàn thành sơ đồ các đơn vị phân loại sinh vật theo trình tự từ nhỏ đến lớn theo sơ đồ sau: Ngành 🡪 lớp 🡪 bộ 🡪 họ 🡪 chi🡪 loài



b) Hoàn thành bảng:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Giới | Đặc điểm | Sinh vật đại diện |
| Khởi sinh |  |  |
| Nguyên sinh |  |  |
| Nấm |  |  |
| Thực vật |  |  |
| Động vật |  |  |

**Câu 10:** Xây dựng khóa lưỡng phân của một số động vật sau : cá rô phi, con lươn, con chuồn chuồn, con ruồi, con nhện, con cua đồng.

**......... *Chúc các em ôn tập và kiểm tra đạt kết quả tốt nhất!* .........**